

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP.HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA
KHOA KHOA HỌC & KỸ THUẬT MÁY TÍNH



LUẬN VĂN TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC

ỨNG DỤNG PYTHON VÀO LẬP TRÌNH WEBSITE

HỘI ĐỒNG: 1

GVHD: TS. NGUYỄN ĐỨC THÁI

GVPB: ThS. NGUYỄN HỒNG NAM

SVTH: NGUYỄN PHƯỚC THỊNH (1413785)

TP. HỒ CHÍ MINH, THÁNG 5/2019

Mục lục

I	Giới thiệu đề tài	6
1	Tính cấp thiết	6
2	Mục tiêu	6
3	Phương pháp thực hiện	7
4	Bố cục báo cáo	7
II	Nền tảng lý thuyết	8
1	Ngôn ngữ Python	8
2	Framework Django	11
3	Thư viện Python	14
3.1	Requests	14
3.2	Lxml	15
4	Thư viện giao diện	15
4.1	Bootstrap	15
4.2	Font Awesome	15
5	Bảo mật	16
5.1	reCAPTCHA	16
6	Triển khai ứng dụng	17
6.1	Heroku platform	17
III	Các tiêu chuẩn SEO	19
1	Tên miền và hosting	19
2	Tốc độ tải trang	19
3	URL website	20
4	Thẻ tiêu đề và mô tả	20
5	Sitemap và robots.txt	20
6	Thiết bị di động	20
7	Các yếu tố khác	21
IV	Thiết kế giải pháp	22
1	Thiết lập môi trường	22
2	Kịch bản người dùng	22
2.1	Trang chủ	23
2.2	Trang kiểm tra	23
2.3	Trang thông tin	23
3	Xử lý backend	24
V	Hiện thực	26
VI	Kết luận đánh giá	27

Danh sách bảng

II.1	Toán tử Số học	9
II.2	Toán tử So sánh	9
II.3	Toán tử Logic	9
II.4	Toán tử Identity	9
II.5	Toán tử Membership	9

Danh sách hình vẽ

Chương I

Giới thiệu đề tài

1 Tính cấp thiết

Với sự lớn mạnh không ngừng của Internet và độ phổ biến của nó trên toàn Thế giới, việc các doanh nghiệp và cửa hàng kinh doanh sử dụng nó để mang lại doanh thu cho mình là hết sức quan trọng. Tuy nhiên, có rất nhiều đơn vị muốn chiếm lĩnh vị trí cao trên nó dẫn đến việc cạnh tranh rất gay gắt trong công cuộc đưa website của mình đến với đại đa số khách hàng ở khắp mọi nơi, được gọi tắt là SEO (Search Engine Optimization).

Từ đó việc tối ưu trang web để mang lại thứ hạng cao trên các công cụ tìm kiếm ra đời. Người lập trình viên ngoài việc phải đáp ứng các kịch bản của ứng dụng mà còn phải đảm bảo tối ưu website của họ đối với các công cụ tìm kiếm. Để giúp cho công việc của họ được thuận tiện hơn và tuân thủ được các tiêu chí tối ưu mới nhất, chúng tôi cung cấp một giải pháp tự động, phân tích cú pháp trang web và đưa ra những đề nghị sửa chữa, nhằm tối ưu SEO cho trang web của họ.

2 Mục tiêu

Để mang đến sự thuận tiện và hài lòng cho người sử dụng, ứng dụng của chúng tôi sẽ đặt ra những mục tiêu sau đây:

- Cung cấp dịch vụ đánh giá miễn phí và sẽ luôn miễn phí! Vì thế chúng tôi sẽ đặt quảng cáo lên trang web để mang lại nguồn thu duy trì cho chúng tôi.
- Cập nhật những tiêu chuẩn về SEO đến người dùng thông qua các bài viết trên website và đảm bảo rằng công cụ của chúng tôi sẽ sử dụng những tiêu chuẩn mới nhất.
- Tự động phân tích cú pháp trang web người dùng, so sánh với các tiêu chuẩn về SEO, đưa ra kết quả, đánh giá và gợi ý cho người dùng cách để họ có thể khắc phục nếu website chưa đạt chuẩn hoặc thiếu các thành phần quan trọng.
- Để tránh việc lặp lại kiểm tra cho cùng một trang web, chúng tôi sẽ lưu lại kết quả đánh giá và hiển thị ra nếu người dùng kiểm tra cùng một địa chỉ. Sau 24h, chúng

tôi sẽ cập nhật kết quả mới khi người dùng cần kiểm tra lại.

3 Phương pháp thực hiện

Chúng tôi sử dụng Python để làm ngôn ngữ lập trình cốt lõi cho ứng dụng của mình. Python được biết đến là ngôn ngữ dành cho tính toán và phân tích nên sẽ thích hợp để xử lý các cú pháp cho trang web chúng tôi cần kiểm tra.

Cụ thể hơn, sau đây là những framework và thư viện chúng tôi sẽ sử dụng cho ứng dụng của mình:

- Django: Framework Python dùng để phát triển ứng dụng web.
- Requests, Lxml: Thư viện Python có nhiệm vụ phân tích cú pháp và lấy từng phần tử của website chúng tôi cần kiểm tra.
- reCAPTCHA: Ứng dụng do Google phát triển, nhằm hạn chế spam và BOT tác động lên website để giữ trang web trở nên an toàn.
- Bootstrap: Thư viện dùng để thiết kế giao diện cho trang web của chúng tôi, nó hỗ trợ tốt cho việc hiển thị website đa nền tảng.
- Font Awesome: Thư viện cung cấp các icon cần thiết cho giao diện website.
- Heroku: Cloud platform miễn phí để chúng tôi triển khai ứng dụng Python của mình lên Internet.

4 Bộ cục báo cáo

Tiếp theo, những phần sau chúng tôi sẽ trình bày cách chúng tôi sử dụng những framework và thư viện để xây dựng nên website cùng với những tiêu chí được áp dụng để đánh giá SEO cho một trang web. Phần kết luận đánh giá sẽ được thông tin vào mục cuối cùng kèm theo những tài liệu tham khảo mà chúng tôi sử dụng để hoàn thành báo cáo này.

Chương II

Nền tảng lý thuyết

Phần này chúng tôi sẽ giới thiệu cũng như trang bị những kiến thức cơ bản để sử dụng những công cụ được liệt kê ở phần trước.

1 Ngôn ngữ Python

Chúng tôi sử dụng bài viết tham khảo[1] để giới thiệu về các chức năng mà chúng tôi dùng cho dự án.

Phiên bản sử dụng: 3.7.1

- Biến (Variable): Không giống với các ngôn ngữ khác, Python không có câu lệnh riêng biệt để khai báo biến. Biến không cần phải khai báo kiểu giá trị nào và có thể thay đổi dựa vào giá trị mà nó được gán.

```
# x is of type int
x = 5
# x is now of type str
x = "Thinh"
```

- Chuỗi (String): Chuỗi ký tự trong Python được chứa trong cặp dấu nháy đơn hoặc dấu nháy kép. Để hiển thị chuỗi ra màn hình, sử dụng lệnh `print()`.

```
a = "Hello, World!"
print(a)

>>>"Hello, World"
```

- Toán tử (Operator):

- Số học:
- So sánh:
- Logic:

+	Cộng
−	Trừ
*	Nhân
/	Chia
%	Chia lấy phần dư
**	Lũy thừa
//	Chia lấy phần nguyên

Bảng II.1: Toán tử Số học

==	Bằng
!=	Không bằng
>	Lớn hơn
<	Nhỏ hơn
>=	Lớn hơn hoặc bằng
<=	Nhỏ hơn hoặc bằng

Bảng II.2: Toán tử So sánh

<i>and</i>	Trả về True nếu 2 điều kiện đều đúng
<i>or</i>	Trả về True nếu 1 trong 2 điều kiện là đúng
<i>not</i>	Đảo ngược kết quả của điều kiện

Bảng II.3: Toán tử Logic

<i>is</i>	Trả về True nếu 2 biến cùng trỏ tới 1 đối tượng
<i>is not</i>	Trả về True nếu 2 biến không trỏ cùng đối tượng

Bảng II.4: Toán tử Identity

- Identity:
- Membership:

<i>in</i>	Trả về True nếu biến nằm trong tập hợp các biến
<i>not in</i>	Trả về True nếu biến không nằm trong tập hợp các biến

Bảng II.5: Toán tử Membership

- Dictionary: Tập hợp không có thứ tự, có thể thay đổi và lập chỉ mục. Được biểu diễn bằng cặp dấu ngoặc nhọn, bên trong là khóa (key) và giá trị (value) tương ứng.

```
hoten = {
    "ho": "Nguyen Phuoc",
    "ten": "Thinh"
}
```

- Câu điều kiện (If...Else): Dùng để thực thi một hành động sau khi thỏa điều kiện cho trước. Lưu ý trong Python, sử dụng thụt lề dòng để phân biệt các khối lệnh với nhau.

```
a = 1
```

```
b = 2
if a > b:
    print("a is greater than b")
elif a == b:
    print("a and b are equal")
else:
    print("b is greater than a")

>>>"b is greater than a"
```

- Vòng lặp (For): Dùng để lặp qua một chuỗi (có thể là list, tuple, dictionary, set hoặc string).

```
hoten = ["Nguyen", "Phuoc", "Thinh"]
for x in hoten:
    print(x)

>>>"Nguyen"
>>>"Phuoc"
>>>"Thinh"
```

- Hàm (Function): Gồm một khối code, được khởi chạy khi được gọi đến. Để truyền dữ liệu vào 1 hàm được gọi là tham số (parameter). Hàm trả về kết quả thông qua lệnh return.

```
# a function is defined using the def keyword
def add(n):
    return 1 + n
# calling a function
add(1)

>>>2
```

- Lớp/Đối tượng (Class/Object): Python là ngôn ngữ lập trình hướng đối tượng. Hầu hết mọi thứ trong Python là một đối tượng (object), gồm thuộc tính và phương thức của nó. Sử dụng lớp (class) để khởi tạo 1 đối tượng mới.

```
# create a class
class Person:
    def __init__(self, name, age):
        self.name = name
        self.age = age
    # object method
    def func(self):
        print(f"My name is: {self.name}, {self.age} years old")
# create object
p = Person("Thinh", 20)
p.func()
# modify object property
p.age = 22
print(p.age)
```

```
>>>"My name is: Thinh, 20 years old"
>>>22
```

- Module: Có thể xem module là 1 bộ thư viện mã code, được lưu bởi tệp hoặc thư mục tách biệt với project đang thực thi, được nhúng vào để tái sử dụng những bộ code chứa trong đó.

Để sử dụng các hàm hoặc lớp trong file `mymodule.py`, ta sử dụng lệnh sau:

```
import mymodule
# import only part from a module
from mymodule import myfunc
```

- PIP: Là trình quản lý gói (package) hoặc module dành cho Python. Gói là nơi chứa tất cả các file cần thiết cho 1 module.

Để cài đặt 1 gói trong Python, sử dụng lệnh sau:

```
\>pip install Django
```

- Xử lý ngoại lệ (Try...Except): Khi chương trình xảy ra lỗi hoặc ngoại lệ, Python sẽ dừng lại và đưa ra thông báo lỗi cho người dùng. Để tránh ứng dụng bị gián đoạn, sử dụng câu lệnh `try` để bắt và xử lý các ngoại lệ khi chương trình đang được thực thi.

```
try:
    print(x)
except NameError:
    print("Variable x is not defined")
```

```
>>>"Variable x is not defined"
```

2 Framework Django

Django là 1 framework Python web cấp cao, thúc đẩy phát triển nhanh chóng, gọn gàng và tiện dụng. Được xây dựng bởi các nhà lập trình viên có kinh nghiệm, xử lý được các vấn đề rắc rối khi phát triển web, do đó người dùng chỉ cần quan tâm hoàn thiện các chức năng cho web mà không cần phải quá lo lắng về nền tảng phía sau. Và quan trọng nó là mã nguồn mở và miễn phí.

Chúng tôi sẽ sử dụng mục tài liệu[2] tại trang chủ của Django framework để trình bày những khái niệm và cách để hiện thực ứng dụng của chúng tôi.

Phiên bản sử dụng: 2.1.4

- Sau khi cài đặt xong Django từ trình quản lý gói PIP của Python, dùng lệnh sau để khởi tạo project mới có tên là `lvtn`:

```
\>django-admin startproject lvtn
```

Một folder mới được tạo ra chứa các thành phần của project, có cấu trúc và chức năng như sau:

```
lvtn\
  lvtn\
    __init__.py
    settings.py
    urls.py
    wsgi.py
    manage.py
```

- `manage.py`: Một CLI giúp tương tác với ứng dụng web.
- `lvtn__init__.py`: File rỗng, để chỉ cho Python biết thư mục này nên được xem là một gói.
- `lvtn\settings.py`: Chứa các tùy chỉnh của project.
- `lvtn\urls.py`: Các khai báo URL cho trang web.
- `lvtn\wsgi.py`: Được sử dụng khi deploy project lên Internet.

- Server phát triển: Dùng để khởi chạy ứng dụng web trên máy tính local.

```
\>python manage.py runserver
```

Khi server đang chạy, truy cập vào địa chỉ `http://127.0.0.1:8000` trên trình duyệt web để thấy ứng dụng đang được trình diễn.

- Tạo app mới: Mỗi ứng dụng được viết trong Django bao gồm 1 gói Python tuân thủ theo 1 quy ước nhất định. Django đi kèm với 1 tiện ích tự động tạo cấu trúc thư mục cơ bản của 1 ứng dụng, do đó người lập trình chỉ cần quan tâm đến việc phát triển code bên trong mà thôi.

Tạo app `checkweb` có nhiệm vụ xử lý chính cho project của chúng tôi.

```
\>python manage.py startapp checkweb
```

Thư mục mới được tạo ra có cấu trúc như sau:

```
checkweb\
  migrations\
    __init__.py
  __init__.py
  admin.py
  apps.py
  models.py
  tests.py
  views.py
```

- `migrations\`: Thư mục chứa các file được sinh ra khi có thay đổi về cấu trúc cơ sở dữ liệu.
- `admin.py`: Dùng để thiết đặt các thuộc tính được hiển thị trong trang quản trị admin mà Django cung cấp sẵn.

- `apps.py`: Khai báo app được sử dụng trong project, đảm bảo rằng các app không bị trùng lặp trong 1 dự án.
- `models.py`: Django hỗ trợ các phương thức để xử lý cơ sở dữ liệu mà không cần sử dụng đến các câu lệnh truy vấn SQL trực tiếp.
- `tests.py`: Được người dùng sử dụng để triển khai các kịch bản thử nghiệm và rà soát lỗi trước khi phát hành ứng dụng.
- `views.py`: Đóng vai trò xử lý trung tâm của ứng dụng, quản lý việc hiển thị, kết nối đến cơ sở dữ liệu và thực thi các hàm do lập trình viên thêm vào ứng dụng.

Sau khi tạo xong app, cần phải khai báo trong project bằng các thêm dòng sau vào file `lvtn\settings.py`:

```
INSTALLED_APPS = [
    "django.contrib.admin",
    "django.contrib.auth",
    "django.contrib.contenttypes",
    "django.contrib.sessions",
    "django.contrib.messages",
    "django.contrib.staticfiles",
    # add code below
    "checkweb.apps.CheckwebConfig",
]
```

- Migration: Khi tạo mới hoặc có sự thay đổi về cấu trúc cơ sở dữ liệu, migration có nhiệm vụ lưu lại quá trình ứng dụng thay đổi, do đó có thể truy vết lại và phục hồi lại những cập nhật trước đó 1 cách dễ dàng, nhất là khi ứng dụng gặp lỗi. Để thực hiện, dùng các lệnh sau:

```
\>python manage.py migrate
\>python manage.py makemigrations
\>python manage.py migrate
```

- Trang quản trị admin: Một trong những ưu điểm của Django so với các framework khác là nó cung cấp trang Django administration giúp hiển thị trực quan cơ sở dữ liệu do người dùng thiết lập, cho phép xem, tạo mới, chỉnh sửa, xóa và nhiều tính năng khác nữa.

Để có thể truy cập vào trang quản trị thì trước tiên cần phải tạo tài khoản **superuser**:

```
\>python manage.py createsuperuser
\>Username: ___
\>Email address: ___
\>Password: ___
\>Password (again): ___
\>Superuser created successfully.
```

Sau khi điền đầy đủ các thông tin trên thì có thể đăng nhập tài khoản để truy cập vào trang quản trị tại địa chỉ: <http://127.0.0.1:8000/admin/>

- Class-based view: Đây là chức năng được Django hỗ trợ, giúp lập trình viên ít phải viết code hơn để hiện thị 1 giao diện lên trình duyệt web. Nó hỗ trợ tốt trong việc truyền tham số, lấy giá trị từ model và có thể dễ dàng tùy chỉnh theo ý muốn.

Để sử dụng, cần phải thêm module vào file muốn dùng nó. Đoạn code sau có chức năng hiển thị file about.html ra đường dẫn `http://127.0.0.1:8000/about/`.

```
from django.urls import path
from django.views.generic import TemplateView

urlpatterns = [
    path("about/", TemplateView.as_view(template_name="about.html")),
]
```

- Django template: Dựa trên file .html nhưng có chèn thêm các đoạn code riêng biệt để mỗi khi chạy chương trình, Django sẽ render ra giao diện lên trình duyệt tương ứng.

```
{% extends "base_generic.html" %}
{% block title %}{{ section.title }}{% endblock %}
{% block content %}
<h1>{{ section.title }}</h1>
{% for story in story_list %}
<h2>
    <a href="{{ story.get_absolute_url }}">
        {{ story.headline|upper }}
    </a>
</h2>
<p>{{ story.tease|truncatewords:100 }}</p>
{% endfor %}
{% endblock %}
```

3 Thư viện Python

3.1 Requests

Tham khảo[3].

Phiên bản sử dụng: 2.21.0

- Cách cài đặt:

```
\>pip install requests
```

- Phương thức get: Dùng để lấy toàn bộ nội dung trang web dựa trên tham số url.

```
import requests
page = requests.get(url)
```

3.2 Lxml

Tham khảo[4].

Phiên bản sử dụng: 4.2.5

- Cách cài đặt:

```
\>pip install lxml
```

- Gói `lxml.html`: Dùng để phân tách chuỗi HTML.

```
from lxml import html
content = html.fromstring(page.content)
value = content.xpath("//title/text()")
```

4 Thư viện giao diện

4.1 Bootstrap

Tham khảo[5].

Phiên bản sử dụng: 4.1.3

- CSS: Sao chép và dán dòng code bên dưới vào trong thẻ `<head>` trước tất cả các định dạng khác để tải CSS của Bootstrap.

```
<link rel="stylesheet" href="https://stackpath.bootstrapcdn.com/bootstrap/4.1.3/css/bootstrap.min.css">
```

- JS: Đặt trong thẻ `<script>` ở gần cuối trang web, trước khi đóng thẻ `</body>` để kích hoạt chúng. jQuery phải được đặt trước, đến Popper.js và sau cùng là phần JavaScript.

```
<script src="https://code.jquery.com/jquery-3.3.1.slim.min.js"></script>
<script src="https://cdnjs.cloudflare.com/ajax/libs/popper.js/1.14.3/umd/popper.min.js"></script>
<script src="https://stackpath.bootstrapcdn.com/bootstrap/4.1.3/js/bootstrap.min.js"></script>
```

4.2 Font Awesome

Tham khảo[6].

Phiên bản sử dụng: 5.5.0

Trước khi sử dụng được, cần phải chèn dòng code bên dưới vào thẻ <head> nằm ở đầu trang web.

```
<link rel="stylesheet" href="https://use.fontawesome.com/releases/v5.5.0/css/all.css">
```

Để chèn icon vào trang web, sử dụng dòng code tương tự cú pháp bên dưới:

```
<i class="fas fa-heart"></i>
```

5 Bảo mật

5.1 reCAPTCHA

Tham khảo[7].

Phiên bản sử dụng: reCAPTCHA v2

Cách đơn giản để sử dụng reCAPTCHA vào trang web bằng cách nhúng mã JavaScript và thẻ g-recaptcha. Thẻ g-recaptcha là 1 thẻ DIV với tên class là "g-recaptcha", có thuộc tính data-sitekey chứa Site key được cấp khi đăng ký sử dụng reCAPTCHA.

```
<html>
<head>
  <title>reCAPTCHA demo: Simple page</title>
  <script src="https://www.google.com/recaptcha/api.js" async defer></script>
</head>
<body>
  <form action="?" method="POST">
    <div class="g-recaptcha" data-sitekey="your_site_key"></div>
    <br/>
    <input type="submit" value="Submit">
  </form>
</body>
</html>
```

Sau khi submit form sử dụng reCAPTCHA, cần phải gửi giá trị có tên là g-recaptcha-response bằng phương thức POST về máy chủ của Google để xác minh người dùng đã xác thực bằng reCAPTCHA tại địa chỉ <https://www.google.com/recaptcha/api/siteverify>.

- secret (bắt buộc): Khóa Secret key được cấp đồng thời với Site key khi đăng ký sử dụng.
- response (bắt buộc): Kết quả trả về của thuộc tính có tên là g-recaptcha-response.
- remoteip: Địa chỉ IP của người dùng cuối.

Tiếp theo, Google sẽ trả về kết quả kiểm tra có thỏa reCAPTCHA dưới dạng JSON bằng các giá trị sau:

```
{
  "success": true|false,
  "challenge_ts": timestamp, # timestamp of the challenge load
  "hostname": string, # the hostname of the site where the reCAPTCHA was solved
  "error-codes": [...] # optional
}
```

Dựa vào kết quả này, chúng tôi có thể biết được người dùng đã có giải được captcha hay chưa, sau đó tiến hành các yêu cầu từ người dùng.

6 Triển khai ứng dụng

6.1 Heroku platform

Tham khảo[8].

Đầu tiên và quan trọng nhất, các ứng dụng Heroku yêu cầu 1 file `Procfile` để cài đặt nền tảng sử dụng, được đặt tại thư mục gốc.

`Procfile`

```
web: gunicorn myproject.wsgi
```

File `Procfile` này yêu cầu `Gunicorn`, 1 máy chủ web được khuyến nghị dùng cho ứng dụng Django. Để cài đặt, sử dụng lệnh:

```
\>pip install gunicorn
```

Thay đổi trong file `settings.py` của ứng dụng Django. Khi sử dụng Heroku, các thông tin nhạy cảm sẽ được lưu trữ trong môi trường được gọi là config vars. Nó bao gồm các thông tin để kết nối đến cơ sở dữ liệu, trong khi bình thường sẽ được ghi trong file `settings.py` của Django.

Gói `django-heroku` sẽ tự động cấu hình ứng dụng Django để nó hoạt động trên Heroku. Nó tương thích với các ứng dụng Django 2.0. Để cài đặt, sử dụng lệnh:

```
\>pip install django-heroku
```

Sau khi cài đặt, cần phải `import` câu lệnh sau vào đầu file `settings.py`:

```
import django_heroku
```

Sau đó thêm phần sau vào cuối file `settings.py`:

```
# activate django-heroku.
```

`django_heroku.settings(locals())`

Triển khai ứng dụng và hoàn tất.

Chương III

Các tiêu chuẩn SEO

Để thu hút khách hàng truy cập và sử dụng website của mình, thì phải cần rất nhiều tiêu chí như giao diện đẹp, đáp ứng nhanh, thuận tiện mang đến trải nghiệm tốt cho người dùng. Tuy nhiên, ứng dụng của chúng tôi không đánh giá về mặt người dùng mà nó được dùng tối ưu để triển khai cho các công cụ tìm kiếm, giúp cho trang web được thứ hạng tốt hơn để người dùng có thể dễ dàng nhìn thấy, còn việc giữ chân khách hàng và sử dụng dịch vụ thì nó không là nhiệm vụ hàng đầu ứng dụng của chúng tôi.

Sau đây là các tiêu chuẩn cần thiết cho 1 website chuẩn SEO[9]:

1 Tên miền và hosting

Khi lựa chọn tên miền và hosting, tốt nhất nên lựa chọn tên liên quan đến nội dung website hoặc liên quan đến ngành nghề của cửa hàng hay doanh nghiệp. Tên miền được sử dụng lâu sẽ được đánh giá cao, bên cạnh đó nên chọn tên miền ngắn gọn, dễ nhớ. Song song với tên miền thì hosting là yếu tố đi kèm quan trọng không thể thiếu, hosting có tốc độ nhanh, hoạt động ổn định với băng thông và dung lượng thích hợp, ít khi bị gián đoạn là một trong những yếu tố giúp website thân thiện hơn với công cụ tìm kiếm.

2 Tốc độ tải trang

Tốc độ tải trang của một website là một yếu tố quan trọng trong việc thiết kế một trang web chuẩn SEO, vì vậy việc tối ưu cấu trúc code web giúp việc tải trang nhanh hơn. Thông thường một website được đánh giá cao khi có tốc độ tải trang trung bình từ 0.5 giây đến 2 giây. Một website có tốc độ tải trang chậm có thể sẽ làm cho người dùng cảm thấy khó chịu, đồng thời việc xếp hạng trên bảng công cộng tìm kiếm của Google cũng sẽ gặp khó khăn vì vậy cần phải chú ý vào tốc độ tải của một trang web khi thiết kế.

3 URL website

Bên cạnh tốc độ tải trang thì việc tối ưu URL website là điều quan trọng không kém, địa chỉ URL cần xuất hiện một cách rõ ràng và thân thiện ngay trên các thanh công cụ tìm kiếm. Khi thiết kế website chuẩn SEO thì phải xây dựng một URL có khả năng tùy biến và thân thiện.

Một số yếu tố cần thiết khi xây dựng một URL tốt:

- URL nên mã hóa theo tiêu đề bài viết, có liên quan tới nội dung bài viết, keywords, description.
- Dễ dàng thêm canonical URL cho những trang có nội dung bị trùng lặp nhiều.
- Sử dụng rewrite URL đối với các liên kết và phân tách mỗi từ bằng dấu gạch nối.
- Chỉ có 1 trong 2 có đuôi **www** hoặc không có **www** trước URL để tránh bị phạt nội dung trùng lặp.
- Không dùng các loại URL tự động có số bên trong như **www.example.com/?p=56789**.
- Có 1 file **robots.txt** chuẩn để điều khiển các crawler 1 cách hợp lý.

4 Thẻ tiêu đề và mô tả

Thẻ tiêu đề (title) và thẻ mô tả (meta description) được đánh giá là hai thẻ quan trọng nhất đối với một website.

- Thẻ title cần đảm bảo ngắn gọn, xúc tích, duy nhất và không nên dài quá 65 ký tự.
- Thẻ meta description phải tóm tắt được nội dung chính trên website, hay một bài viết một cách ngắn gọn, đầy đủ thông tin và đặt biệt là không được dài quá 150 ký tự.

5 Sitemap và robots.txt

Khi thiết kế website chuẩn SEO không thể bỏ qua sơ đồ trang (sitemap) giúp phân chia cấu trúc website và cấu trúc URL khi duyệt website tốt hơn. Ngoài sitemap, website còn cần có thêm file **robots.txt** giúp crawler của các bộ máy tìm kiếm có thể thu thập thông tin từ website một cách đầy đủ, nhanh chóng và thuận tiện hơn.

6 Thiết bị di động

Website thân thiện với thiết bị di động, có thể tương tác và hiển thị nội dung tốt, trên mọi trình duyệt hay các thiết bị là một tiêu chuẩn mới cũng có thể xem đó là điểm

cộng với một website chuẩn SEO. Ngày nay, người dùng có xu hướng sử dụng nhiều thiết bị khác nhau để tra cứu thông tin như PC, máy tính bảng hay điện thoại di động, do đó mà việc xây dựng một giao diện phù hợp và thích ứng được với nhiều thiết bị khác nhau là điều mà một website cần có.

7 Các yếu tố khác

Bên cạnh các yếu tố quan trọng đã được nêu thì còn có một số yếu tố cơ bản cần thiết khác khi xây dựng một website chuẩn SEO.

- Website có giao diện độc đáo, bố cục phù hợp với cấu trúc thuận tiện và logic, chuẩn UX/UI giúp người dùng có thể tìm đến bất kỳ nội dung nào trên website một cách thuận tiện.
- Tối ưu các thẻ H1 đến H6 trên website cùng với thuận tiện trong việc tối ưu thẻ mô tả (thuộc tính alt) của hình ảnh.
- Tối ưu hiển thị cho bài viết, hình ảnh, video và các nội dung khác trên website.
- Nội dung được tải về trực tiếp trong code HTML, không phải thông qua JavaScript, AJAX, iframe...
- Tích hợp thêm các nút chia sẻ mạng xã hội như nút Like Facebook, nút G+1 hay nút Tweet giúp việc chia sẻ nội dung website trên cộng đồng mạng trở nên nhanh chóng và thuận tiện hơn.
- Tối ưu cấu trúc website theo chuẩn W3C (World Wide Web Consortium) đồng thời thân thiện với trải nghiệm người dùng.
- Đảm bảo tính bảo mật của website, hạn chế tối đa các hoạt động tấn công mạng hay virus tấn công website.
- Tạo trang 404 cho các trang không tìm thấy.

Chương IV

Thiết kế giải pháp

1 Thiết lập môi trường

Để ứng dụng được chạy ổn định và tránh ảnh hưởng đến những gói cài đặt mặc định, chúng tôi sẽ tạo một môi trường làm việc riêng cho ứng dụng hoạt động 1 cách độc lập so với hệ thống chung. Để tạo môi trường mới, sử dụng lệnh:

```
\>python -m venv ./venv
```

Tạo file `requirements.txt` để lưu lại các gói cần thiết để cài đặt:

```
Django==2.1.4  
lxml==4.2.5  
requests==2.21.0  
gunicorn==19.9.0  
django-heroku==0.3.1
```

Để kích hoạt sử dụng môi trường vừa tạo và cài đặt các gói cần thiết vào môi trường, sử dụng các lệnh sau:

```
\>venv\Scripts\activate  
\>pip install -r requirements.txt
```

Như vậy, đã thiết lập xong các gói dùng để triển khai ứng dụng của chúng tôi, nếu cần thêm gói mới, chúng tôi sẽ cập nhật vào file `requirements.txt` và chạy lại lệnh cài đặt.

2 Kịch bản người dùng

Để tạo giao diện đa nền tảng, tối ưu cho các thiết bị di động, chúng tôi sử dụng Bootstrap để quản lý tính responsive cho trang web. Ngoài ra, chúng tôi còn sử dụng thêm vài icon nữa nên sẽ lựa chọn Font Awesome vào website.

2.1 Trang chủ

Chúng tôi hiển thị 1 form để người dùng nhập vào URL cần kiểm tra.

Để tránh kẻ xấu lợi dụng website chúng tôi để liên tục spam request đến các trang web khác. Chúng tôi sử dụng phương thức POST cho form và sử dụng thêm reCAPTCHA nhằm xác thực người dùng.

2.2 Trang kiểm tra

Trang này chúng tôi dùng để hiển thị thông tin được phân tích từ website của người dùng nhập vào. Kết quả sẽ được hiển thị bằng thẻ `<table>` gồm các cột:

- Thành phần: Hiển thị các mục mà chúng tôi xem xét trang web người dùng, như là tiêu đề, mô tả và các thẻ khác.
- Trạng thái: Sử dụng icon từ Font Awesome để cho người dùng biết tiêu chí đó có đạt yêu cầu hay không. Nếu đạt yêu cầu thì sẽ hiển thị icon có dấu tích xanh lá, ngược lại trang web hiển thị dấu x đỏ kèm theo giải thích và hướng dẫn để người dùng khắc phục lỗi đó.
- Chi tiết: Mục này chúng tôi dùng để liệt kê ra nội dung được lấy từ trang web của người dùng, ví dụ như nội dung của thẻ tiêu đề, mô tả, hình ảnh. . .

Ngoài ra, chúng tôi sử dụng đoạn JavaScript để tính toán điểm cho website dựa trên kết quả kiểm tra, màu sắc sẽ thay đổi theo từng thang điểm:

- $[80, 100]$: Màu xanh lá.
- $[50, 80)$: Màu vàng.
- $[0, 50)$: Màu đỏ.

Nút Trở lại được đặt ở cuối bảng cho phép người dùng quay lại trang chủ để có thể kiểm tra trang web khác.

2.3 Trang thông tin

Đây là nhóm các trang web chúng tôi dùng để hiển thị đến người dùng các trang như Liên hệ, Giới thiệu.

Những thủ thuật và tiêu chuẩn đánh giá của chúng tôi cũng sẽ được thêm vào nhóm này.

3 Xử lý backend

Các file chúng tôi nhắc đến bên dưới nếu không có giải thích gì thêm sẽ mặc nhiên nằm trong thư mục `checkweb` mà chúng tôi đã tạo ở những phần trước.

Để có thể dễ dàng quản lý các phần lập trình khi thêm vào, chúng tôi tạo thêm file `functions.py`. Tạo file `urls.py` để khai báo và quản lý các URL cho ứng dụng.

Khi người dùng click vào nút submit trên trình duyệt, dữ liệu sẽ được truyền tới file `views.py` để xử lý, tại đây chúng tôi gọi đến hàm kiểm tra tính xác thực của CAPTCHA trong file `functions.py`.

`views.py`

```
from .functions import reCaptcha

class CheckView(TemplateView):
    def post(self, request):
        if reCaptcha(request):
            pass
            # code
```

`functions.py`

```
import requests
from django.conf import settings

def reCaptcha(request):
    response = request.POST["g-recaptcha-response"]
    data = {
        "secret": settings.GOOGLE_RECAPTCHA_SECRET_KEY,
        "response": response
    }
    verify = requests.post("https://www.google.com/recaptcha/api/siteverify",
        data=data)
    result = verify.json()
    return result["success"]
```

Nếu người dùng xác thực thành công thì sẽ trả về kết quả là `True` và tiếp tục thực thi bên trong câu lệnh `if`. Tiếp theo, chúng tôi gọi hàm `parsing()` với tham số `domain` là URL website người dùng nhập vào để phân tách dữ liệu.

`views.py`

```
if reCaptcha(request):
    if(parsing(domain)):
        pass
        # code
```

`functions.py`

```

from lxml import html

def parsing(domain):
    try:
        page = requests.get(domain)
        content = html.fromstring(page.content.decode("utf-8"))
    except Exception:
        return False

    value = dict()
    elm = {
        "title": "//title/text()",
    }

    for k,v in elm.items():
        try:
            value[k] = content.xpath(v)[0]
        except Exception:
            print(k, "not found!")

    return value

```

Đoạn code sẽ lấy ra tiêu đề của trang web và trả về kết quả vào biến `value`. Chúng tôi quay lại file `views.py` để lấy giá trị này và hiển thị ra giao diện người dùng.

`views.py`

```

if(parsing(domain)):
    context = parsing(domain)
    return render(request, "checkweb/check.html", context)

```

Do đang sử dụng template do Django cung cấp nên file `check.html` sẽ được lưu tại `lvtvn\templates\checkweb\check.html`. Chúng ta có thể gọi giá trị ra giao diện bằng biến có tên là key tương ứng của biến `context`.

`check.html`

```

{% extends "base.html" %}

{% block title %}Checking page{% endblock %}
{% block content %}
<!-- get variable -->
<h2>{{ title }}</h2>
{% endblock %}

```

Tới đây, chúng tôi đã cung cấp những cái nhìn cơ bản cách ứng dụng của chúng tôi hoạt động. Chúng tôi sẽ tiếp tục hoàn thiện báo cáo này trong những lần cập nhật sau.

Chương V

Hiện thực

Chương VI

Kết luận đánh giá

Trong giải pháp được nêu ở phần trước, chúng tôi chưa áp dụng lưu trữ vào cơ sở dữ liệu, tính năng này chúng tôi sẽ cập nhật vào các phiên bản tiếp theo. Ngoài ra, những phần kiến thức nền tảng chúng tôi sẽ sớm bổ sung thêm chi tiết đi kèm với nhiều ví dụ hơn.

Hiện tại, ứng dụng của chúng tôi đã được triển khai với phiên bản thử nghiệm, người dùng có thể truy cập và thử dùng vài tính năng mà chúng tôi đã phát triển.

Website: <https://checkseo.herokuapp.com>

Chúng tôi nhận các ý kiến phản hồi đóng góp qua email: npthinh1996@gmail.com

Tài liệu tham khảo

- [1] Python tutorial. <https://www.w3schools.com/python/default.asp>. (truy cập 24/12/2018).
- [2] Django documentation. <https://docs.djangoproject.com/en/2.1>. (truy cập 25/12/2018).
- [3] Requests 2.21.0. <http://docs.python-requests.org/en/master/user/quickstart>. (truy cập 25/12/2018).
- [4] lxml.html. <https://lxml.de/lxmlhtml.html>. (truy cập 25/12/2018).
- [5] Introduction. <https://getbootstrap.com/docs/4.1>. (truy cập 25/12/2018).
- [6] Icons. <https://fontawesome.com/icons>. (truy cập 26/12/2018).
- [7] recaptcha v2. <https://developers.google.com/recaptcha/docs/display>. (truy cập 25/12/2018).
- [8] Django. <https://devcenter.heroku.com/categories/working-with-django>. (truy cập 26/12/2018).
- [9] Những tiêu chí cần thiết cho website chuẩn seo. <https://seoconghuong.com/kien-thuc-seo/562-nhung-tieu-chi-can-thiet-cho-website-chuan-seo.html>. (truy cập 26/12/2018).